

Số: 184/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 116/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ánh Đ**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 67B, ấp A, xã B, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

* Bị đơn: Anh **Lê Minh H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà 78, ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ánh Đ và anh Lê Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ánh Đ và anh Lê Minh H thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị Đ và anh H không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: Chị Đ và anh H có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 14/7/2000 và Lê Hoàng Quốc H, sinh ngày 06/9/2010. Khi ly hôn chị Đ được quyền nuôi cháu Quốc H. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Riêng con chung Lê Ngọc H đã trưởng thành nên không xét đến.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Ánh Đ tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004969 ngày 25/02/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- **UBND xã D;**
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phan Thị Mỹ Hạnh